

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-ST

Ngày: 31/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà Lại Thị Thúy Hằng;
+ Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu.
 - Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.
 - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Sơn – Kiểm sát viên.
- Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:
- Họ và tên: Lê Thanh T, sinh năm: 2000, tại B.
 - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
 - Nơi cư trú: xóm 9, thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B.
 - Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.
 - Trình độ học vấn: lớp 6/12. - Nghề nghiệp: Không.
 - Họ và tên cha: Lê Thanh D, sinh năm: 1974;
 - Họ và tên mẹ: Trương Thị D1 sinh năm 1978.
 - Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ con.
 - Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2021 và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ cho đến ngày 07/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Ông Nguyễn Hoàng T2 – 1977; Chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

* Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H – 1980; Chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/5/2021, Lê Thanh T được ông Nguyễn Hoàng T2 ngụ tại: ấp 5, xã L, huyện C nhận làm thuê cho ông. Trong thời gian làm thuê, T ở cùng nhà với ông T2. Vào tối ngày 11/5/2021, T nhìn thấy ông T2 cất giấu túi xách đựng tiền của ông T2 trong các bó cỏ cho bò ăn phía trước nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Để thực hiện ý định đó, khoảng 04 giờ ngày 12/5/2021, T thức dậy rồi đi đến chỗ ông T2 cất giấu tiền để tìm kiếm thì phát hiện 01 túi xách màu rằn ri bên trong có số tiền 57.920.000 đồng. Lúc này, T cầm lấy túi xách và mở cổng đi ra ngoài đường bê tông trước nhà để bỏ trốn. T đi được một đoạn đường cách nhà ông T2 khoảng 100m thì T mở túi xách kiểm tra bên trong thấy có nhiều cọc tiền, gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. Lúc này, T lấy hết tiền trong túi xách bỏ vào túi quần của mình rồi vứt bỏ chiếc túi xách bên lề đường và đi tiếp; do túi quần chứa đầy tiền vì sợ bị phát hiện T đã vứt bỏ bớt các tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng lại bên lề đường. Sau đó, T đi bộ ra đường Tỉnh lộ 765 để tìm xe ôm tẩu thoát. Lúc này, ông T2 ngủ dậy phát hiện bị mất trộm tiền, ông T2 nghi ngờ T nên đi tìm thì phát hiện T đang đứng đợi xe để tẩu thoát. Ông T2 đã giữ T lại và báo Công an làm việc, tại Cơ quan Công an, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

- Vật chứng của vụ án gồm: số tiền 57.920.000 đồng, cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho ông T2 theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: ông T2 đã nhận được tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 98/CT-VKS-CM ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt mức án từ 02 (hai) năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Lê Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hứa sẽ không tái phạm, sẽ làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 12/5/2021, bị cáo Lê Thanh T làm thuê và ở cùng nhà với ông Nguyễn Hoàng T2 đã lén lút lấy 01 túi xách màu rằn ri bên trong có số tiền 57.920.000 đồng của ông T2 mà ông T2

cất giấu trong các bó cỏ để phía trước nhà, sau khi lấy được túi xách T đã bỏ trốn cùng với số tiền trên; khi T đi đến tỉnh lộ 765, gần chợ Lâm San, huyện Cẩm Mỹ để tìm xe tải thoát thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án... Đã có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS là phù hợp.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nên bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn lao động nên bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu hợp pháp của người khác, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, trong vụ án này cũng cho thấy người bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản, điều đó tạo điều kiện cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Xét thấy bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ và trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS như phân tích trên. Với những nhận định trên xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục bị cáo để giúp cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vật chứng vụ án: số tiền 57.920.000 đồng đã trả lại cho ông T2 nên không đặt ra xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

[6] Quan điểm của VKSND huyện Cẩm Mỹ về hành vi cấu thành tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS phù hợp với HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo Lê Thanh T: 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về UBND xã Bắc Ruộng, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

- Về án phí: Điều 135 BLTTHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh T nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tường Vy